HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2025/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Xét Tờ trình số 420/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ tại các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và định hướng phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

2. Trường hợp người được thu hút có nhiều bằng cấp chuyên môn thì chỉ được hưởng chính sách thu hút với một bằng cấp trình độ cao nhất phù hợp với chuyên môn, yêu cầu vị trí việc làm.

3. Không áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đối với những người đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh; cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, người làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các trường hợp được tuyển dụng lại; cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Trung ương có trụ sở tại địa phương.

Không áp dụng chính sách khuyến khích đào tạo đối với những người làm việc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cấp học bổng đào tạo sau đại học (kinh phí đào tạo không thuộc phạm vi ngân sách của tỉnh); các đối tượng đã hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo từ các chương trình, đề án của các Bộ, ban ngành trung ương; hưởng học bổng toàn phần từ nguồn tài trợ của chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế thì không được hưởng chính sách khuyến khích đào tạo tại Nghị quyết này.

Điều 3. Chính sách khuyến khích đào tạo

1. Đối tượng, mức hưởng chính sách

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đi đào tạo sau đại học được hưởng mức hưởng chính sách khuyến khích, như sau:

a) Đào tạo trình độ Tiến sĩ và tương đương tại nước ngoài: 350.000.000 đồng/người/khóa học; trong nước: 300.000.000 đồng/người/khóa học;

b) Đào tạo trình độ Thạc sĩ và tương đương tại nước ngoài: 250.000.000 đồng/người/khóa học; trong nước: 150.000.000 đồng/người/khóa học;

Riêng đối với nữ giới hưởng thêm 10% các mức khuyến khích tại điểm a,

điểm b, khoản 1, Điều này.

2. Điều kiện được hưởng chính sách

a) Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và có 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Không quá 45 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu;

c) Được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo sau đại học và trong chỉ tiêu kế hoạch hằng năm của tỉnh;

d) Chuyên ngành đào tạo phải phù hợp với vị trí việc làm và nằm trong danh mục khuyến khích đào tạo của tỉnh theo Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này;

đ) Có cam kết sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, tiếp tục trở về phục vụ công tác tại tỉnh Lạng Sơn theo sự phân công của cơ quan, cấp có thẩm quyền tối thiểu gấp 03 lần thời gian đào tạo;

e) Có bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy trong nước (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa; người học theo chế độ cử tuyển) hoặc bằng tốt nghiệp đại học tại nước ngoài có chuyên ngành cùng ngành với đào tạo sau đại học. Trường hợp đào tạo ở nước ngoài thì bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận hoặc có trong khuôn khổ hiệp định về đào tạo giữa Việt Nam với nước ngoài. Riêng lĩnh vực y tế, không quy định ngành đào tạo sau đại học cùng chuyên ngành với đào tạo đại học hình thức đào tạo chính quy, nhưng phải phù hợp với danh mục khuyến khích đào tạo của tỉnh và vị trí việc làm đang đảm nhiệm;

g) Được cấp bằng tốt nghiệp đào tạo sau đại học theo quy định.

3. Trách nhiệm của người được hưởng chính sách

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy chế đào tạo, bồi dưỡng của pháp luật hiện hành;

b) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng tốt nghiệp, phải báo cáo kết quả đào tạo với cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức để được bố trí, phân công công tác phù hợp;

c) Tiếp tục phục vụ công tác tại cơ quan, đơn vị theo cam kết.

4. Quyền lợi của người được hưởng chính sách

a) Được hưởng các quyền lợi theo quy chế đào tạo, bồi dưỡng của pháp luật hiện hành;

b) Được hưởng chính sách khuyến khích đào tạo theo quy định của Nghị quyết này;

c) Được cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức bố trí công việc phù hợp với trình độ chuyên môn sau khi đã hoàn thành chương trình đào

tạo trở về nhận công tác.

5. Bồi hoàn chính sách

Trong thời gian cam kết phục vụ công tác sau khi hoàn thành chương trình đào tạo (tối thiểu gấp 03 lần thời gian đào tạo), cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí khuyến khích đào tạo, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tự ý bỏ việc, xin thôi việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; xin chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân đến cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc phạm vi ngân sách của tỉnh hoặc đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi ngân sách của tỉnh mà trình độ, chuyên ngành đã được khuyến khích đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm mới;

b) Thuộc trường hợp đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ bị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật;

c) Bị buộc thôi việc do bị kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ hoặc do vi phạm pháp luật.

6. Kinh phí bồi hoàn đối với các trường hợp quy định tại khoản 5, Điều này được tính theo công thức sau:

$$S = \frac{F}{T1} \times (T1 - T2)$$

Trong đó:

S là chi phí bồi hoàn;

F là tổng kinh phí khuyến khích đã chi trả;

T1 là thời gian yêu cầu phải cam kết công tác theo sự phân công của cơ quan, cấp có thẩm quyền sau khi hoàn thành khóa đào tạo được tính tròn tháng;

T2 là thời gian đã thực hiện công tác theo sự phân công của cơ quan, cấp có thẩm quyền sau khi hoàn thành khóa đào tạo được tính tròn tháng.

Điều 4. Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao

1. Đối tượng, mức hưởng chính sách

a) Tiến sĩ; Bác sĩ chuyên khoa II; Bác sĩ nội trú; Nghệ sĩ nhân dân hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật: 400.000.000 đồng/người;

b) Thạc sĩ đã tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy loại giỏi trở lên (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, người học theo chế độ cử tuyển), có chuyên ngành đào tạo đại học cùng ngành với đào tạo thạc sĩ (riêng lĩnh vực y tế, không quy định ngành đào tạo sau đại học cùng chuyên ngành với đào tạo đại học hình thức đào tạo chính quy); Bác sĩ chuyên khoa I đã tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy loại khá trở lên (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, người học theo chế

độ cử tuyển); Nghệ sĩ Ưu tú hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật; Vận động viên kiện tướng hoạt động trong lĩnh vực thể thao; Vận động viên thi đấu, đạt giải các giải thể thao ở khu vực Đông Nam Á, Châu Á, Thế giới, Thế vận hội, giải nhì và tương đương trở lên tại giải thể thao vô địch Quốc gia và có bằng đại học trở lên chuyên ngành Huấn luyện thể thao: 300.000.000 đồng/người;

c) Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng hình thức đào tạo chính quy và đạt loại khá trở lên hoặc đại học hình thức đào tạo chính quy có chuyên ngành đào tạo thuộc lĩnh vực nghệ thuật: 200.000.000 đồng/người;

d) Bác sĩ (trừ Bác sĩ nội trú) tốt nghiệp đại học trở lên hình thức đào tạo chính quy (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, người học theo chế độ cử tuyển) về công tác tại Trạm y tế cấp xã; Sinh viên tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy loại xuất sắc (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, người học theo chế độ cử tuyển) tại các cơ sở đào tạo ở trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: 150.000.000 đồng/người;

đ) Sinh viên tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy loại giỏi (không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, người học theo chế độ cử tuyển) tại các cơ sở đào tạo ở trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp có chuyên môn về lĩnh vực công nghệ thông tin; khoa học và công nghệ: 100.000.000 đồng/người;

Riêng đối với nữ giới hưởng thêm 10% các mức thu hút tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, khoản 1 Điều này.

2. Điều kiện được hưởng chính sách

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; có đủ sức khỏe để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận;

b) Có trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo thuộc danh mục thu hút của tỉnh theo Phụ lục II đính kèm Nghị quyết này;

c) Được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận (đối tượng tiếp nhận phải có 03 năm liên tục liền kề trước thời điểm tiếp nhận được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên) hoặc được tuyển dụng vào làm việc trong biên chế tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh;

d) Về độ tuổi: Trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận về công tác tại tỉnh không quá 42 tuổi đối với nam và 40 tuổi đối với nữ; riêng cán bộ, công chức, viên chức có trình độ Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II được tiếp nhận về công tác tại tỉnh không quá 45 tuổi đối với nam và 42 tuổi đối với

nữ; trường hợp được tuyển dụng vào làm cán bộ, công chức, viên chức: không quá 35 tuổi;

đ) Có cam kết phục vụ công tác tại tỉnh Lạng Sơn theo sự phân công của cấp có thẩm quyền với thời gian ít nhất 08 năm;

e) Đối với trường hợp đặc biệt được cơ quan có thẩm quyền biệt phái đến công tác tại tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức hưởng chính sách thu hút theo Nghị quyết này và không áp dụng quy định về danh mục thu hút, độ tuổi, thời gian cam kết phục vụ công tác tại tỉnh.

3. Trách nhiệm của người hưởng chính sách

a) Chấp hành sự phân công, công tác của cơ quan có thẩm quyền;

b) Phục vụ công tác tại tỉnh Lạng Sơn đủ thời gian theo cam kết.

4. Quyền lợi của người hưởng chính sách

a) Được hưởng các chính sách về thu hút quy định tại Nghị quyết này;

b) Được bố trí, phân công công việc phù hợp với năng lực, trình độ, chuyên ngành được đào tạo; được tạo điều kiện thuận lợi về môi trường làm việc để phát huy năng lực, sở trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

c) Được ưu tiên cử tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và các chương trình bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài;

d) Căn cứ vào kết quả công tác và năng lực thực tế, được ưu tiên xem xét quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

5. Bồi hoàn chính sách

Trong thời gian làm việc theo cam kết (08 năm), trường hợp vi phạm cam kết, cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm bồi hoàn 100% kinh phí thu hút nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; xin chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân đến cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc phạm vi ngân sách của tỉnh hoặc đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi ngân sách của tỉnh mà trình độ, chuyên ngành đã được thu hút không phù hợp với vị trí việc làm mới;

b) Không chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền;

c) Bị buộc thôi việc do bị kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ hoặc do vi phạm pháp luật;

d) Thuộc trường hợp đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ bị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chính sách trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ

1. Đối tượng, mức hưởng chính sách

Cán bộ, công chức đang công tác tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, được cấp có thẩm quyền công nhận là người có tài năng trong hoạt động công vụ, ngoài hưởng các chính sách theo quy định của Chính phủ thì được tỉnh hỗ trợ một lần bằng 50.000.000 đồng/người.

2. Điều kiện hưởng chính sách

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng; phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; lý lịch rõ ràng; đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ; có khát vọng cống hiến, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Chủ trì tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chủ trương, giải pháp mang lại hiệu quả cao, có tính đột phá, bước ngoặt trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; có công trình, đề tài, đề án nghiên cứu khoa học hoặc đề xuất giải pháp, sáng kiến được áp dụng mang lại giá trị, hiệu quả cao trong ngành, lĩnh vực, địa phương được cơ quan chuyên môn, tổ chức khoa học và công nghệ, cộng đồng công nhận.

3. Bồi hoàn chính sách

Trong vòng 01 năm, kể từ thời điểm được cấp có thẩm quyền công nhận là người có tài năng, cán bộ, công chức phải có trách nhiệm bồi hoàn 100% kinh phí trọng dụng đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Cấp có thẩm quyền đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ;

b) Có hành vi vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật từ Cảnh cáo trở lên hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1, nhóm 2), không được giao biên chế: Ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2025.

2. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đào tạo cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn;

b) Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đào tạo cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn;

3. Trường hợp đã được tiếp nhận, tuyển dụng hoặc cử đi đào tạo, bồi dưỡng trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, việc thanh toán chế độ hỗ trợ, khuyến khích đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ bốn mươi tư thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục KTVB và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo và Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thị Hậu